

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ TÂN UYÊN  
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 34/2021/HS-ST  
Ngày 12-3-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phạm Ngọc Trung

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Lê Quang Xệt

Ông Lê Bá Quyền

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Mỹ Hạnh - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Trọng - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 08/2021/TLST-HS ngày 14 tháng 01 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2021/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 01 năm 2021, đối với bị cáo:

**Trần Bá H**, sinh năm 1982, tại Nghệ An; nơi cư trú: Xóm 4, xã L, huyện Y, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Bá N và bà Thái Thị N; vợ là Hoàng Thị P và 02 con (lớn sinh năm 2002, nhỏ sinh năm 2014); tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Năm 2021, bị TAND thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản theo Bản án số 13/2021/HS-ST ngày 19/01/2021; bị cáo bị tạm giam trong vụ án khác; vắng mặt và có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt.

**- Bị hại:**

1. Bà Huỳnh Thị Mỹ H, sinh năm 1981; nơi thường trú: Khu phố B, phường T, thị xã T, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

2. Ông Đoàn Văn Đ, sinh năm 1989; nơi thường trú: Ấp V, xã V, huyện C, tỉnh An Giang. Địa chỉ tạm trú: Khu phố P, phường T, thị xã T, tỉnh Bình Dương; vắng mặt và có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt.

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:** Ông Đoàn Văn H, sinh năm 1991; nơi thường trú: Ấp V, xã V, huyện C, tỉnh An Giang. Địa chỉ

tạm trú: Khu phố P, phường T, thị xã T, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Bá H và đối tượng tên Cường, Mạnh (không rõ nhân thân) có mối quan hệ là bạn với nhau. H thuê nhà và tạm trú tại ki-ốt số 04, địa chỉ số 1/12, khu phố B, phường B, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Khoảng tháng 4/2020, Mạnh và Cường nói H cho mượn ki-ốt của H để Mạnh và Cường mang các xe mô tô chiếm đoạt của người khác đem về cất giấu rồi mang đi tiêu thụ, sau đó mỗi xe Mạnh và Cường tiêu thụ được sẽ đưa cho H số tiền là 250.000 đồng.

Ngày 17/6/2020, Công an phường B, thành phố T, tỉnh Bình Dương tiến hành kiểm tra ki-ốt số 04, địa chỉ số 1/12, khu phố B, phường B, thành phố T thì phát hiện bên trong ki-ốt có 05 xe mô tô gồm: xe mô tô biển số 83E1- 269.29, xe mô tô biển số 61E1- 4.1.56, xe mô tô biển số 67C1-548.57, xe mô tô biển số 61E1- 717.90, xe mô tô biển số 67C1-496.09 và xe mô tô biển số 37B1-467.35. H khai nhận các xe mô tô này là do Mạnh và Cường chiếm đoạt được rồi mang đến ki-ốt của H cất giấu cùng ngày 17/6/2020.

Quá trình điều tra xác định:

- Xe mô tô biển số 61E1-717.90 là của bà Huỳnh Thị Mỹ H. Ngày 17/6/2020, bà Hạnh điều khiển xe đi đến Công ty TNHH T, tổ 2, khu phố K, phường T, thị xã T, tỉnh Bình Dương để làm việc thì bị chiếm đoạt, sau đó bà H đến công an phường T, thị xã T trình báo việc bị mất trộm xe 61E1-717.90.

- Xe mô tô biển số 67C1-496.09 là của ông Đoàn Văn Đ. Ngày 17/6/2020, ông Đ điều khiển đi đến nhà trọ bà N, khu dân cư V, khu phố P, phường T, thị xã T, tỉnh Bình Dương để chơi, khi đến nơi ông Đ để xe 67C1- 496.09 bên ngoài nhà trọ bà N thì bị chiếm đoạt. Sau đó, ông Đ đến công an phường T, thị xã T trình báo việc mất trộm xe 67C1- 496.09.

Do Mạnh, Cường thực hiện hành vi trộm cắp tài sản tại thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương rồi mang về ki-ốt của H tại số 04, địa chỉ số 1/12, khu phố B, phường B, thành phố T, tỉnh Bình Dương cất giấu nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương chuyển hồ sơ vụ việc đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương để thụ lý theo thẩm quyền.

Tại Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 277/KLTS – TTHS ngày 05/8/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự thị xã Tân Uyên kết luận: Xe mô tô biển số 67C1-496.09 có giá trị tại thời điểm chiếm đoạt là 34.300.000 đồng. Xe 67C1-496.09 là của ông Đoàn Văn Đ đứng tên đăng ký chủ sở H, ngày 17/6/2020, ông H cho ông Đoàn Văn Đ mượn xe để đi thì bị chiếm đoạt. Ngày 31/8/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên ra Quyết định xử lý vật chứng số 104 trả lại xe 67C1-496.09 cho ông H, ông H không có yêu cầu gì về phần dân sự.

Tại Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 279/KLTS – TTHS ngày 07/8/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự thị xã Tân Uyên kết luận: Xe mô tô biển số 61E1-717.90 có giá trị tại thời điểm chiếm đoạt là 12.100.000 đồng. Xe mô tô 61E1-717.90 là của bà Huỳnh Thị Mỹ H nên ngày 31/8/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên ra Quyết định xử lý vật chứng số 103 trả lại xe 61E1-717.90 cho bà H, bà H không có yêu cầu gì về phần dân sự.

Tại bản Cáo trạng số 18/CT-VKS.TU ngày 12 tháng 01 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo Trần Bá H về tội trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Bá H mức hình phạt tù từ 01 năm 06 tháng tù đến 02 năm tù.

Quá trình điều tra, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Theo nội dung đơn xin xét xử vắng mặt, bị cáo thống nhất với nội dung cáo trạng và chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về việc tham gia phiên tòa của các đương sự: Bị cáo Trần Bá H, bị hại ông Đoàn Văn Đ đã được triệu tập hợp lệ để tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt và có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt, bị hại bà Huỳnh Thị Mỹ H, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Đoàn Văn H đã được triệu tập hợp lệ để tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt không có lý do. Quá trình điều tra, lời khai của các bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không mâu thuẫn với nhau và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án cũng không có yêu cầu gì đối với bị cáo. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đồng ý xét xử vắng mặt bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án theo quy định tại Điều 290, 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra phù hợp với các tài liệu, chứng cứ thu thập được trong hồ sơ vụ án, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, đủ cơ sở kết luận: Trần Bá H đã có

hành vi hứa hẹn cho các đối tượng tên Cường, Mạnh (không rõ nhân thân) sử dụng nơi ở của mình để cất giấu các xe mô tô chiếm đoạt của người khác, nhằm hưởng lợi mỗi xe chứa chấp số tiền là 250.000 đồng. Ngày 17/6/2020, sau khi Cường, Mạnh trộm cắp 02 xe mô tô biển số 61E1-717.90 của bà Huỳnh Thị Mỹ H, xe mô tô biển số 67C1-496.09 của ông Đoàn Văn Đ tại thị xã Tân Uyên và mang đến kiot của H cất giấu thì bị Công an phường Bình Chuẩn, thành phố Thuận An kiểm tra, phát hiện và bắt giữ. Theo kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá xác định tổng trị giá 02 xe mô tô bị chiếm đoạt là 46.400.000 đồng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì động cơ tư lợi, tham lam nên đã cố ý phạm tội. Để có tiền tiêu xài, bị cáo đã có hành vi hứa hẹn nhằm giúp sức tích cực cho các đối tượng Cường, Mạnh trong việc che giấu, tiêu thụ tài sản do Cường, Mạnh trộm cắp được. Do đó, hành vi của bị cáo thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng là các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, các tài sản bị chiếm đoạt đã được thu hồi và hoàn trả cho bị hại nên Hội đồng xét xử áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Căn cứ tính chất, mức độ hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo, nhận thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội. Xét đề nghị của Kiểm sát viên về mức hình phạt đối với bị cáo tại phiên tòa là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Ngoài ra, ngày 19/01/2021, bị cáo bị TAND thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội trộm cắp tài sản theo Bản án số 13/2021/HS-ST ngày 19/01/2021, do đó, căn cứ Điều 56 Bộ luật hình sự, Hội đồng xét xử tổng hợp hình phạt buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của cả hai bản án.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[7] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố bị cáo Trần Bá H phạm tội trộm cắp tài sản.

2. Về hình phạt: Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 56 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Bá H 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Tổng hợp hình phạt 03 năm 06 tháng tù tại Bản án số 13/2021/HS-ST ngày 19/01/2021 của TAND thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương buộc bị cáo Trần Bá H phải chấp hành hình phạt chung của cả hai bản án là 05 (năm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 18/6/2020.

3. Về án phí sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Trần Bá H phải chịu số tiền 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- PV06 Công an tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Tân Uyên;
- Công an thị xã Tân Uyên;
- CCTHADS thị xã Tân Uyên;
- Bị cáo, đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VT.

**Phạm Ngọc Trung**